TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/DSST
Ngày: 14/11/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA , TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Lê Thị Thanh Thuấn.

- Thư ký phiên tòa : Bà Phan Thị Lệ Siêng - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST - DS ngày 12 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐST - DS ngày 19 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà Huỳnh Thị Sự, sinh năm 1978; nơi cư trú: Phú Vang, Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

**** Bị đơn:*** - Bà Nguyễn Thị Bông, sinh năm 1960;
- Ông Nguyễn Bửu Nhàn, sinh năm 1988;
Cùng cư trú: Phú Vang, Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sự trình bày được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 02/02/2019, mẹ con bà Nguyễn Thị Bông và ông Nguyễn Bửu Nhàn mượn bà số tiền 110.000.000đ, hẹn 02 tháng trả, việc vay mượn có viết giấy, mẹ con bà Bông và ông Nhàn ký xác nhận.

Tiếp đến vào ngày 12/3/2019, ông Nguyễn Bửu Nhàn và bà Nguyễn Thị Bông mượn bà số tiền 45.000.000đ (do ông Nhàn đứng đại diện mượn nên chỉ

có 01 mình ông Nhàn ký giấy) hẹn 45 ngày trả. Mặc dù đã quá thời hạn trả nợ nhưng mẹ con bà Bông, ông Nhàn vẫn không trả nợ theo cam kết. Nay khởi kiện yêu cầu bà Bông, ông Nhàn trả lại cho bà số tiền 155.000.000đ theo 02 giấy mượn tiền và không yêu cầu trả tiền lãi.

** Bị đơn vắng mặt nên không có lời trình bày.*

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các điều 463, 466, 468 , 470 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bà Nguyễn Thị Bông và ông Nguyễn Bửu Nhàn trả 110.000.000đ cho bà Huỳnh Thị Sự theo giấy vay ngày 02/02/2019; ông Nguyễn Bửu Nhàn trả số tiền 45.000.000đ cho bà Sự theo giấy vay ngày 12/3/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Nguyên đơn khởi kiện và cung cấp đúng địa chỉ của bị đơn . Tuy nhiên, qua xác minh bị đơn bỏ địa phương đi mà không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn biết, là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa căn cứ các điều 5, 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tiến hành thụ lý giải quyết và niêm yết theo thủ tục chung. Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần, đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[4] Về Hợp đồng vay ngày 02/02/2019: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với giấy mượn tiền ngày 02/02/2019 đủ cơ sở xác định: vào ngày 02/02/2019, bà Nguyễn Thị Bông và ông Nguyễn Bửu Nhàn có vay bà Huỳnh Thị Sự số tiền gốc 110.000.000đ, không thỏa thuận lãi, thời hạn trả nợ 02 tháng kể từ ngày vay là Hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi. Tuy nhiên khi đến hạn trả nợ, bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015

nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bà Bông, ông Nhàn trả số tiền gốc 110.000.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về Hợp đồng vay ngày 12/3/2019: Căn cứ vào tài liệu do nguyên đơn cung cấp là giấy mượn tiền ngày 12/3/2019 về số tiền vay 45.000.000đ, không thỏa thuận lãi, thời hạn trả nợ 45 ngày kể từ ngày vay là Hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không có lãi. Trên giấy mượn tiền chỉ có ông Nguyễn Bửu Nhàn ký xác nhận nợ, bà Nguyễn Thị Bông không ký xác nhận nợ. Nguyên đơn không cung cấp tài liệu nào chứng minh là khoản nợ chung nên xác định là nợ riêng của ông Nhàn. Do đó, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Nhàn trả số tiền 45.000.000đ; không buộc bà Bông phải cùng ông Nhàn trả số tiền 45.000.000đ cho nguyên đơn.

Về tiền lãi: Cả 02 giấy mượn tiền ngày 02/02/2019 và ngày 12/3/2019 không thỏa thuận lãi và nguyên đơn cũng không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sự, buộc bà Nguyễn Thị Bông và ông Nguyễn Bửu Nhàn trả nợ vay cho bà Huỳnh Thị Sự số tiền gốc 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) theo Hợp đồng vay tài sản ngày 02/02/2019.

[2] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sự, buộc ông Nguyễn Bửu Nhàn phải trả nợ vay cho bà Huỳnh Thị Sự số tiền: 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) theo Hợp đồng vay tài sản ngày 12/3/2019.

[3] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Sự về việc buộc bà Nguyễn Thị Bông phải cùng ông Nguyễn Bửu Nhàn trả khoản tiền nợ của hợp đồng vay tài sản ngày 12/3/2019.

[4] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: - Bà Nguyễn Thị Bông và ông Nguyễn Bửu Nhàn phải nộp 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đòng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Bửu Nhàn phải nộp 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Sự số tiền 3.875.000đ (ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí,lệ phí Tòa án số 0012522 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

[7] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN** TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu